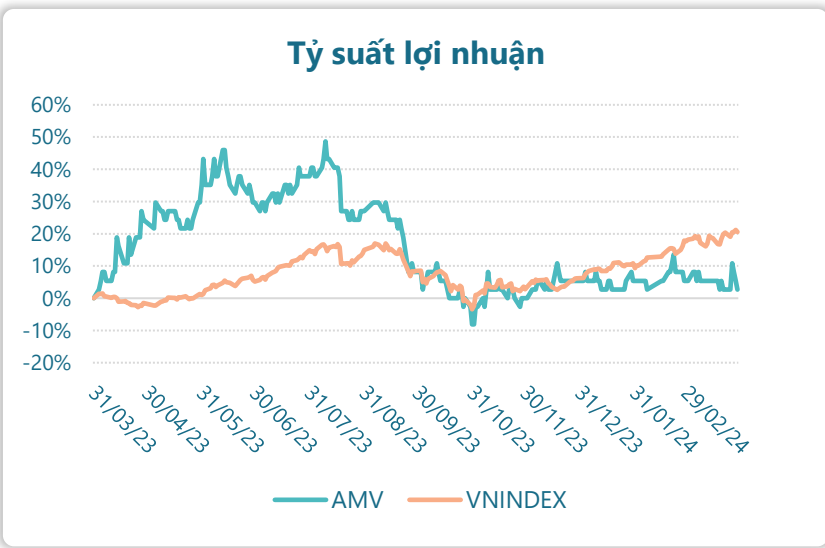
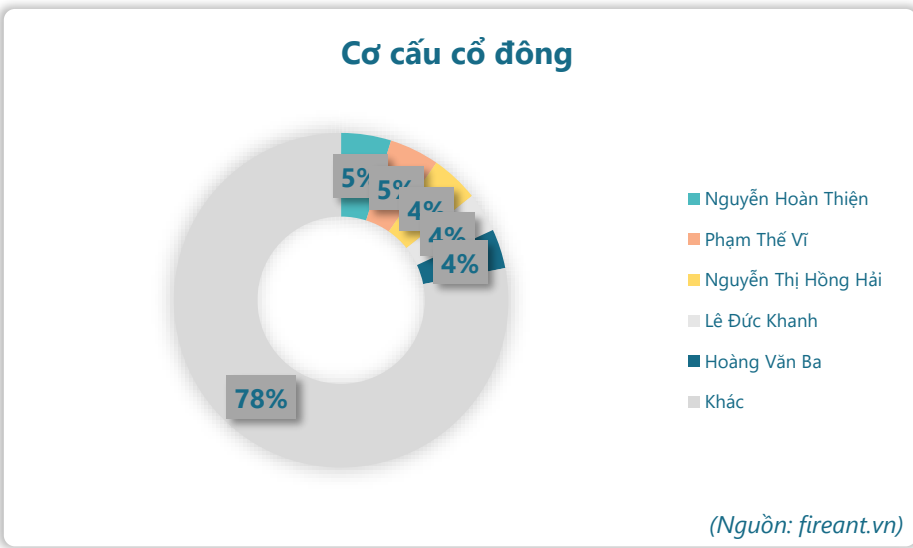
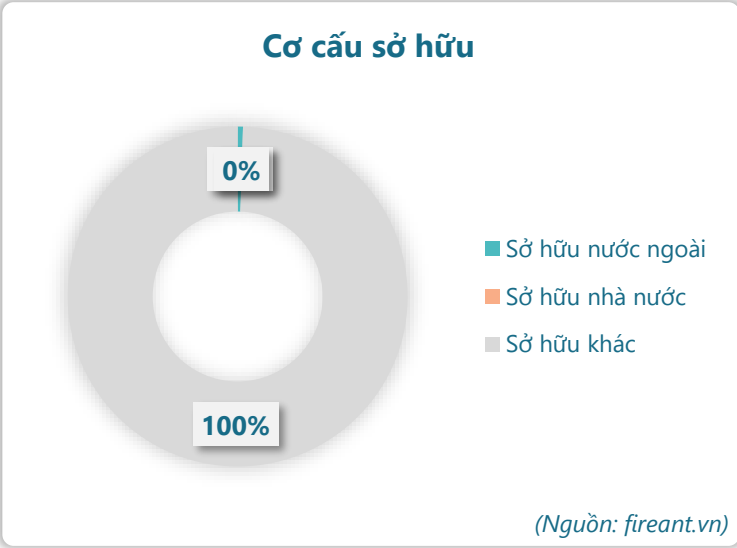
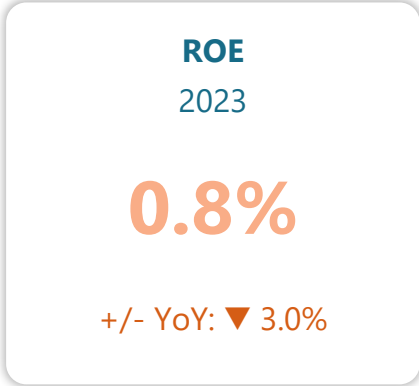
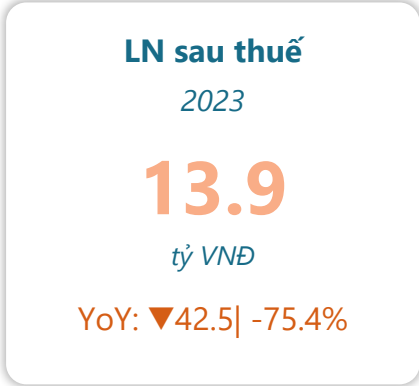
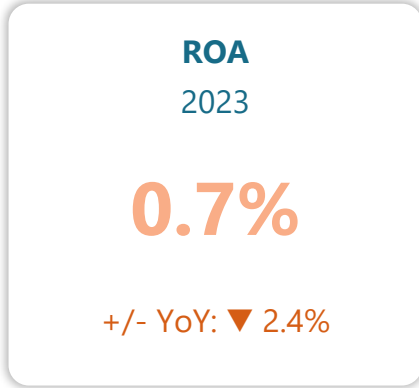
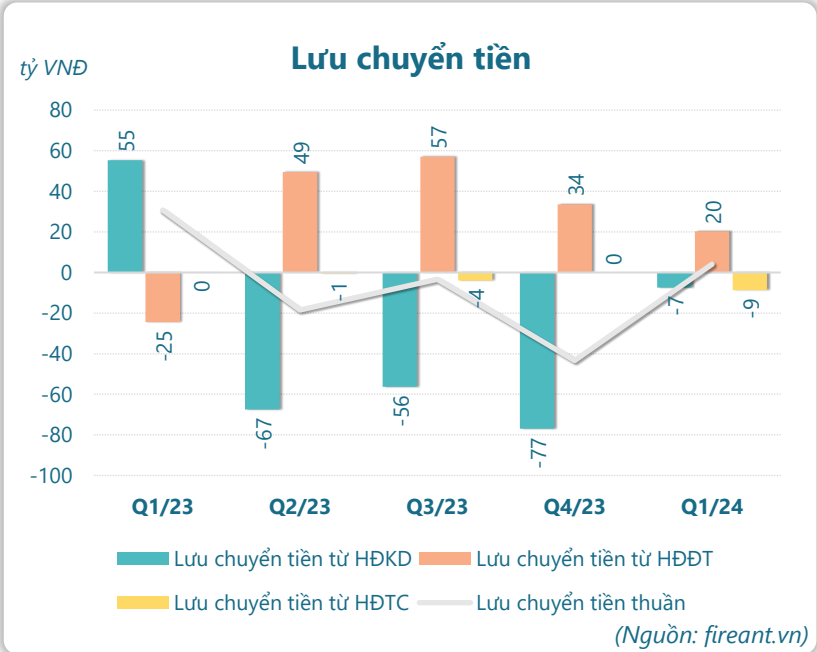
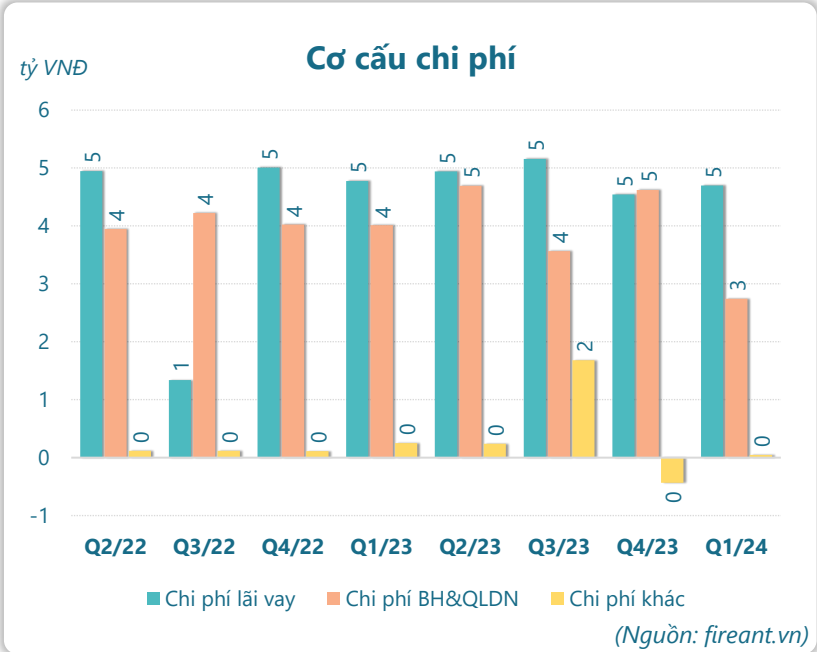
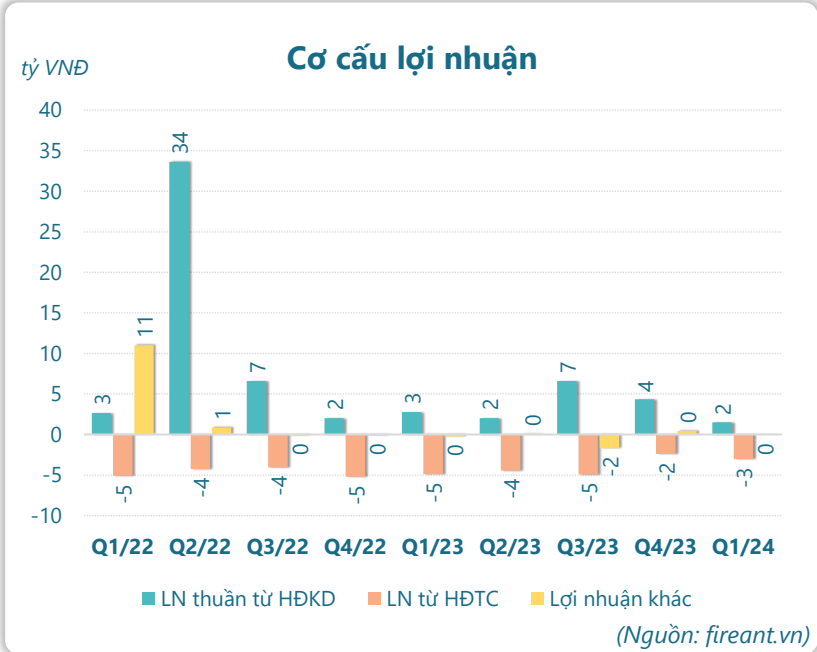
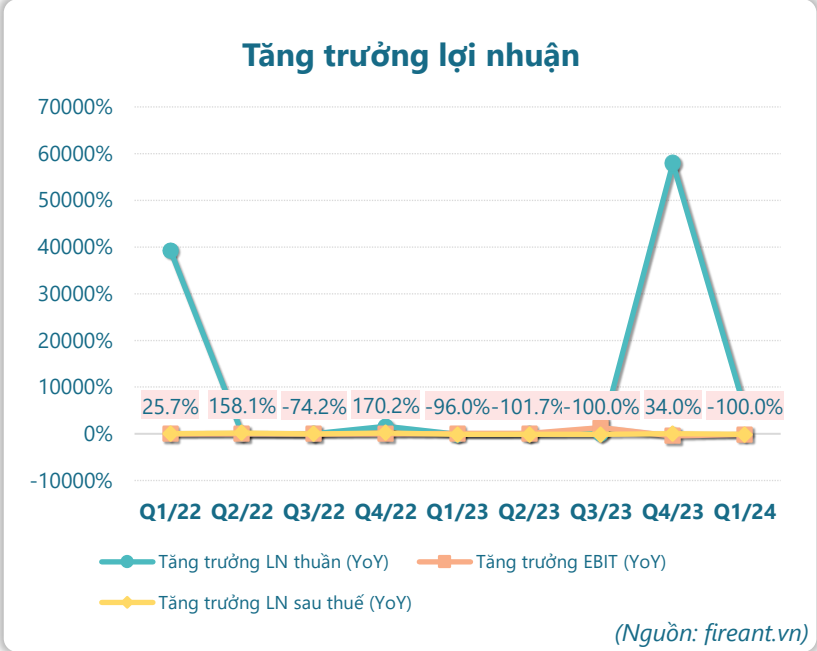
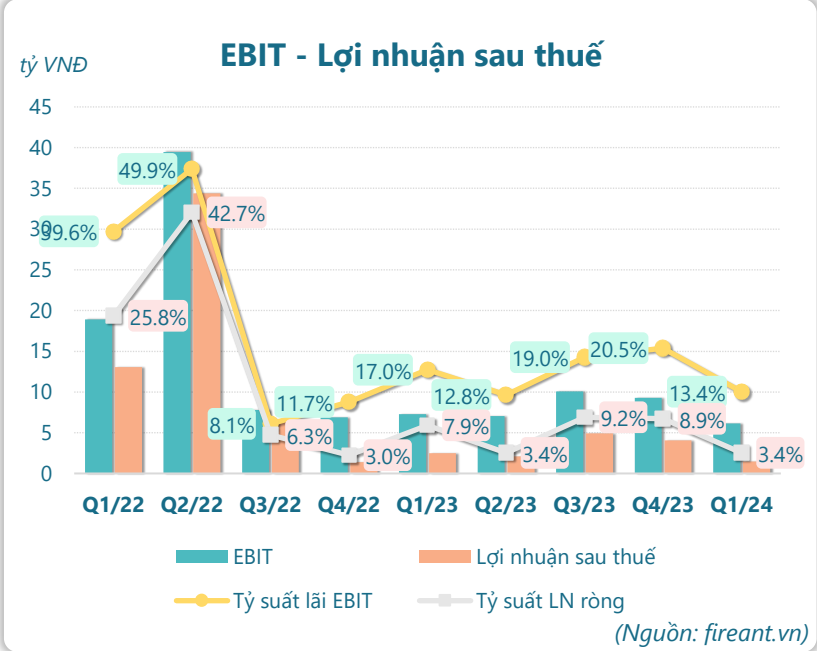
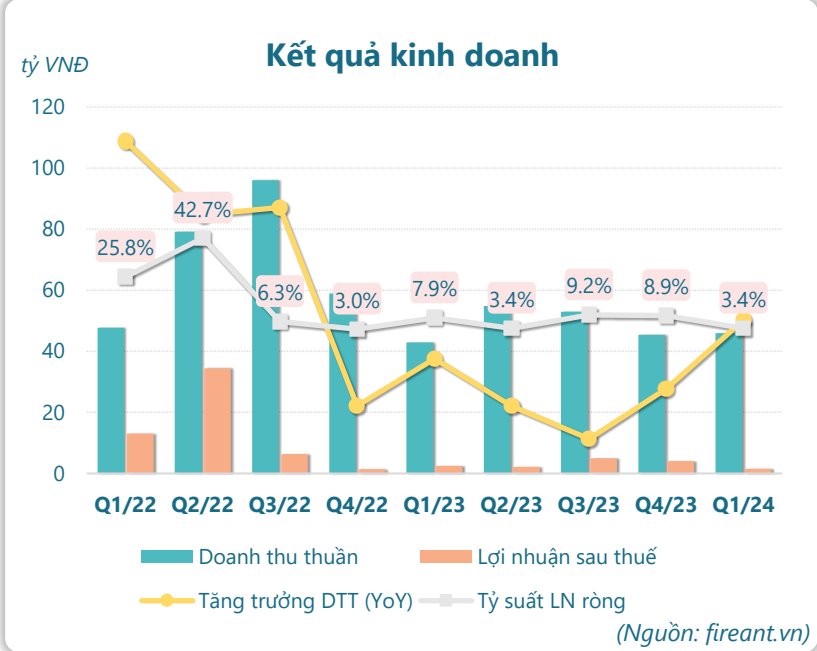


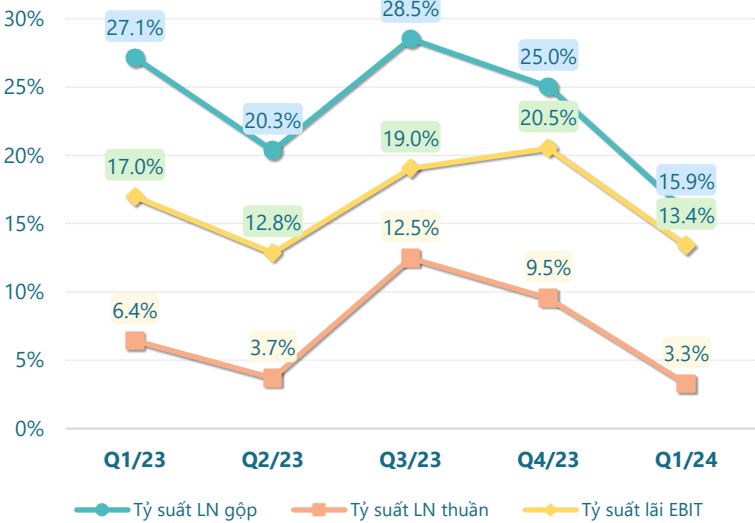
Ngày	3,800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.0%	-2.6%	-5.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	3,400 - 5,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	498
Số lượng CPLH (CP)	131,105,650
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,470,155
Sở hữu nước ngoài	0.5%
Beta	1.00
EPS	94
P/E	40.4



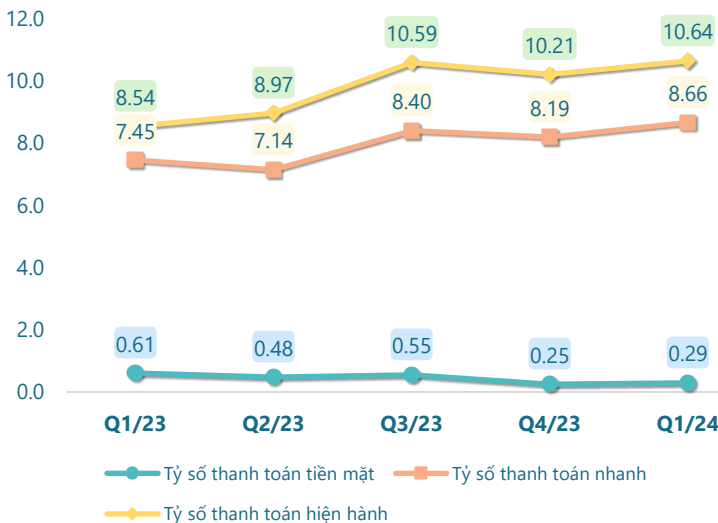


Tỷ suất lợi nhuận



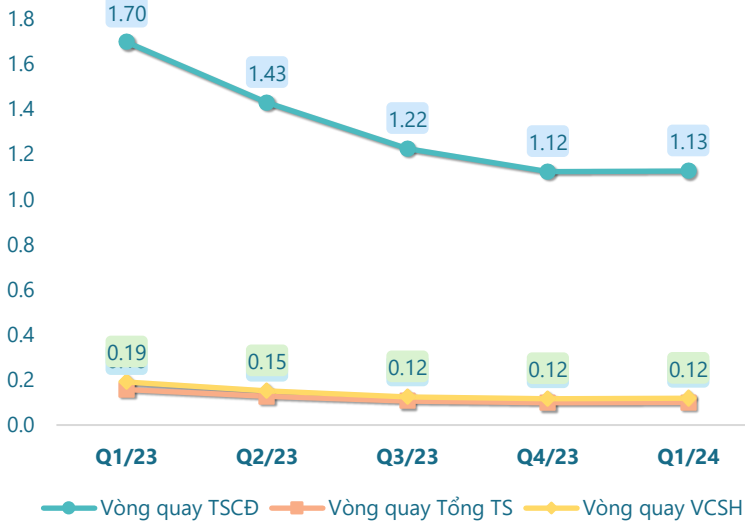
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



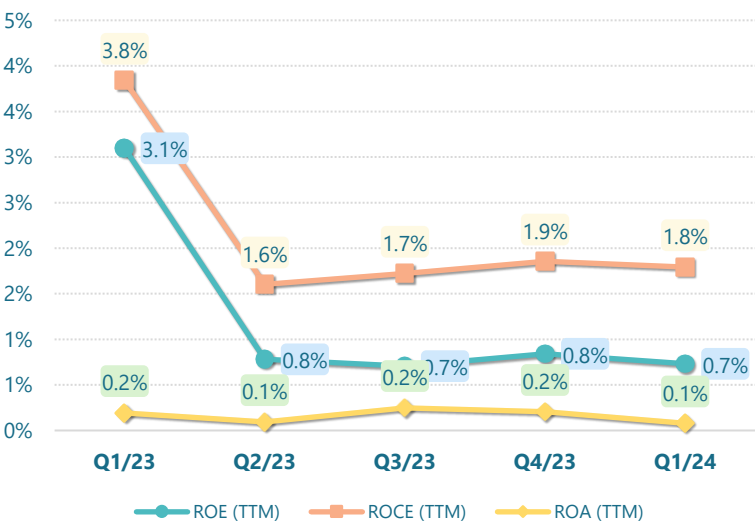
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



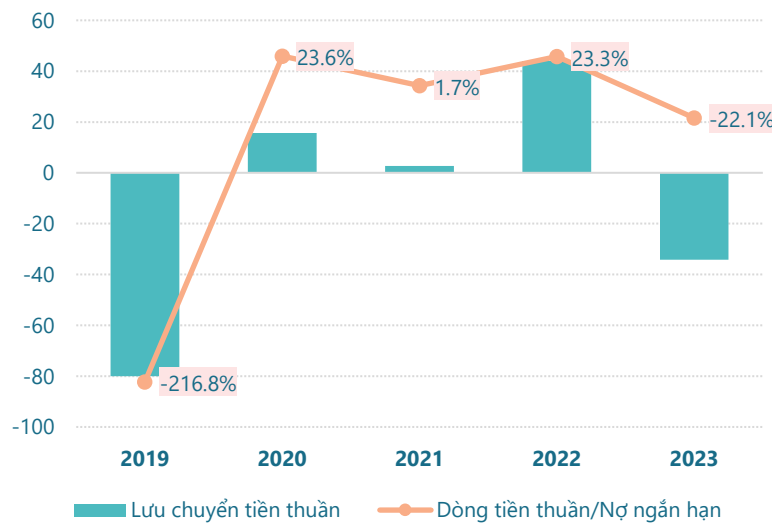
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



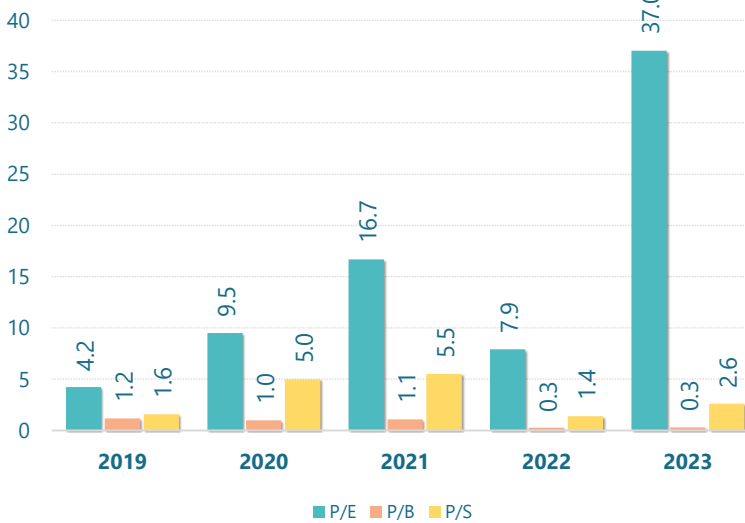
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)